|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI **SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH** Số: /TTr-SVHTTDL**Dự thảo** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đồng Nai, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng** **Nghị quyết Quy định về chế độ đãi ngộ đối với nghệ nhân, văn nghệ sĩ và cán bộ, người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

 Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/12/2023 của Ban Chấp hành
Đảng bộ tỉnh khóa XI về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng
Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng cho phát triển toàn diện và bền vững;

Căn cứ Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh về
triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng cho phát triển toàn diện và bền vững; trong đó, có nhiệm vụ giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Nghị quyết về chế độ đãi ngộ đối với nghệ nhân, văn nghệ sĩ và cán bộ, người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.

 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

 **1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 06 tháng 7 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số [163/2016/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-dinh-163-2016-nd-cp-huong-dan-luat-ngan-sach-nha-nuoc-335331.aspx) ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số [98/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-91-2017-nd-cp-huong-dan-luat-thi-dua-khen-thuong-315685.aspx) ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2015 của Thủ
tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối
với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn;

Nghị định số 93/2023/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

 **2. Tính cấp thiết**

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã thể hiện sự quan tâm đối với nghệ nhân thực hành di sản văn hóa phi vật thể qua việc phong tặng danh hiệu - thể hiện qua việc sửa đổi Luật Thi đua, Khen thưởng, Luật Di sản văn hóa, ban hành Nghị định số 93/2023/NĐ-CP của Chính phủ về Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể..., ban hành Nghị định 109/2015/NĐ-CP về hỗ trợ cho nghệ nhân có hoàn cảnh khó khăn. Song, chính sách cần có đối với nghệ nhân thực hành di sản văn hóa phi vật thể không chỉ có thế. Với vai trò quan trọng và đặc điểm riêng của nghệ nhân thực hành di sản văn hóa phi vật thể, việc ban hành và thực thi chính sách đối với họ phải hướng vào việc góp phần phát triển cộng đồng ở cả hai mặt là nhận thức và sinh kế (an sinh xã hội) để di sản văn hóa phi vật thể thực sự gắn liền với mục tiêu và động lực phát triển kinh tế của địa phương. Đồng thời, các chính sách cần hướng tới phát triển các hoạt động sáng tạo nhằm tạo các sản phẩm văn hóa chất lượng cao dựa trên nền tảng di sản văn hóa phi vật thể, bảo vệ và phát huy các di sản văn hóa dân tộc, gìn giữ sự giàu có, đa dạng của văn hóa các dân tộc.

Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn đã thể hiện sự quan tâm, chính sách đãi ngộ của Đảng, Nhà nước, phần nào khuyến khích, động viên các nghệ sỹ diễn viên trực tiếp tham gia luyện tập, biểu diễn yên tâm công tác; nâng cao đời sống, tạo điều kiện cho người lao động nghệ thuật phát huy sức sáng tạo để xây dựng nhiều sản phẩm văn hóa đạt chất lượng cao phục vụ nhân dân, góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, với mức lương và phụ cấp ưu đãi nghề như hiện nay thì viên chức, người lao động chuyên môn lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn rất khó khăn trong cuộc sống, ảnh hưởng đến chất lượng sáng tạo nghệ thuật.

Đối với việc chi trả chế độ bồi dưỡng luyện tập và biểu diễn đối với Đội Tuyên truyền lưu động và hoạt động Nghệ thuật quần chúng Hiện Thông tư số 48/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính bãi bỏ một phần Thông tư Liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11/3/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện cụ thể: đã bãi bỏ “*Điều 3. Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động*”; “*Điều 4. Các nội dung và mức chi đặc thù của Đội Tuyên truyền lưu động*” và “*khoản 2 Điều 5. Đối với các thành viên Đội Nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện khi tập luyện, tham gia hội thi, hội diễn hoặc thực hiện nhiệm vụ chính trị theo kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt: UBND cấp tỉnh quyết định áp dụng mức chi quy định tại Thông tư này để chi bồi dưỡng và biểu diễn*”. Như vậy, nguồn kinh phí, nội dung chi, mức chi đặc thù để chi cho Đội Tuyên truyền lưu động và Đội Nghệ thuật quần chúng sẽ không còn thực hiện kể từ ngày 31/12/2024; điều nay gây khó khăn trong việc duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của của Đội Tuyên truyền lưu động và Đội Nghệ thuật quần chúng của tỉnh**.**

Có thể thấy, nghệ nhân, văn nghệ sĩ, cán bộ, người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật có sự đóng góp công sức khác nhau làm nên những thành công của mỗi tiết mục, chương trình ca múa nhạc và vở diễn sân khấu nhằm phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa của mọi tầng lớp Nhân dân, góp phần gìn giữ và bảo tồn văn hóa truyền thống của địa phương, của dân tộc. Nhưng các chế độ chính sách ưu đãi được ban hành đã không theo kịp sự biến động của lương cơ sở, sự biến động của giá cả thị trường, theo đó mức chi trả dần trở nên thấp so với nhu cầu thực tế. Sự phát triển về kinh tế - xã hội và sự biến động về nhu cầu tối thiểu trong sinh hoạt, tiêu dùng thực tiễn thì chế độ, chính sách của Nhà nước hiện nay đối với diễn viên, người lao động trong lĩnh vực văn hóa không còn phù hợp, chưa đảm bảo cuộc sống, dẫn đến hạn chế việc thu hút tài năng trong và ngoài tỉnh về công tác cống hiến tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Thực tế ghi nhận, một số lao động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật của các đơn vị nghệ thuật trên địa bàn tỉnh xin nghỉ việc để làm cho các công ty tư nhân hoặc ra ngoài hoạt động tự do để có thu nhập cao hơn, điều này ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.

Do đó, việc đề xuất một số chế độ trợ cấp đối với nghệ nhân, văn nghệ sĩ và cán bộ, người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật là điều cần thiết; nhằm động viên, khích lệ tinh thần, tôn vinh tài năng và cống hiến của họ cho sự phát triển văn hoá tỉnh nhà; đảm bảo đội ngũ lao động văn hóa, nghệ thuật ổn định và thu hút, giữ chân tài năng văn hóa, nghệ thuật đóng góp, công hiến lâu dài cho tỉnh nhà.

Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung
ương Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu
cầu phát triển bền vững của đất nước đã nêu: “*Có cơ chế khuyến khích văn nghệ
sĩ, nghệ nhân phát huy tài năng, năng lực sáng tác, quảng bá văn học, nghệ
thuật với ý thức đầy đủ về trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của mình.
Trọng dụng, tôn vinh trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân trên cơ sở cống hiến cho
đất nước. Chú trọng phát triển năng khiếu và tài năng trẻ.”* Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng ngày 21/11/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ đạo, một trong các giải pháp để chấn hưng, phát triển văn hóa là “*Đổi mới chính sách đãi ngộ, sử dụng đối với đội ngũ văn nghệ sĩ và những người làm công tác văn hoá. Tôn vinh tài năng và cống hiến của họ cho sự phát triển văn hoá nước nhà. Bên cạnh việc tập trung nâng cao đời sống văn hoá ở cơ sở, cần phải chú trọng xây dựng và phát triển văn hoá đỉnh cao, phấn đấu có nhiều tài năng lớn ở các loại hình văn hoá, nghệ thuật, có những tác phẩm tầm cỡ, phản ánh được sâu sắc hiện thực đổi mới vĩ đại của đất nước, có ý nghĩa tích cực trong việc xây dựng nền văn hoá và con người Việt Nam hiện nay”.* Để góp phần thúc đẩy sự nghiệp văn hóa, nghệ thuật phát triển xứng tầm với tiềm năng và lợi thế của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định về chế độ đãi ngộ đối với nghệ nhân, văn nghệ sĩ và cán bộ, người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

 **1. Mục đích**

Xây dựng Nghị quyết về hỗ trợ trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật phù hợp, thống nhất với tình hình thực tiễn, thu hút giữ chân nhân tài đối với các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

 **2. Quan điểm xây dựng văn bản**

- Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện đúng chỉ đạo, định hướng của Trung ương, của tỉnh về chế độ đãi ngộ đối với nghệ nhân, văn nghệ sĩ và cán bộ, người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

 **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh:** Quy định này áp dụng trong các hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật biểu diễn và những hoạt động văn hóa, nghệ thuật tổ chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**2. Đối tượng áp dụng:** Áp dụng đối với nghệ Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú; Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú; các đơn vị tổ chức hoạt động văn hóa, nghệ thuật biểu diễn; công chức, viên chức, diễn viên, cộng tác viên và các lực lượng khác trực tiếp tham gia luyện tập, biểu diễn, phục vụ công tác văn hóa, nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn tỉnh; văn nghệ sĩ thuộc Hội Văn học, Nghệ thuật tỉnh.

 **IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Chính sách 1: Chế độ, chính sách đối với nghệ nhân**

**1.1. Mục tiêu chính sách**

Thực hiện chính sách ưu đãi trợ cấp đối với nghệ nhân, giúp nghệ nhân có điều kiện thực hành di sản là cách bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể thiết thực và hiệu quả nhất

**1.2 Nội dung chính sách**

Hỗ trợ đối với cá nhân được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”: Thưởng thêm ngoài mức thưởng theo quy định đối với cá nhân được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”; hỗ trợ đóng Bảo hiểm y tế; được hưởng Bảo hiểm y tế khi khám bệnh, chữa bệnh; hỗ trợ chi khí mai táng khi qua đời.

**1.3. Giải pháp thực hiện và lý do lựa chọn**

**- Giải pháp thực hiện:** Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành chính sách mới về “**Chế độ, chính sách đối với nghệ nhân”**.

**- Lý do lựa chọn:** Việc triển khai chính sách hỗ trợ nghệ nhân Nhân dân, nghệ nhân ưu tú trong việc lưu truyền, phổ biến văn hóa truyền thống và đào tạo, bồi dưỡng, truyền dậy những người kế cận nhằm kịp thời động viên các nghệ nhân tiếp tục sống với sự đam mê và tận tâm với bảo tồn và lan tỏa giá trị di sản văn hóa đặc sắc của dân tộc đúng với quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước.

**2. Chính sách 2: Chế độ, chính sách đối với tập thể, cá nhân (nghệ sĩ, diễn viên, nhạc công)**

**2.1. Mục tiêu chính sách**

Khích lệ, động viên đối với tập thể, người hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật nhằm ghi nhận sự đóng góp của tổ chức, cá nhân đồng thời thu hút được nguồn nhân lực để xây dựng một đội ngũ làm công tác văn hóa, nghệ thuật ổn định, lâu dài cho sự nghiệp phát triển văn hóa của địa phương.

**2.1. Nội dung chính sách**

Thưởng thêm ngoài mức thưởng theo quy định đối với cá nhân được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú (ngoài mức thưởng theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng) bằng với mức thưởng theo quy định tại khoản 3 Điều 56 Nghị định số [98/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-91-2017-nd-cp-huong-dan-luat-thi-dua-khen-thuong-315685.aspx) ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. Thưởng tập thể, cá nhân (nghệ sĩ, diễn viên, nhạc công) thuộc Nhà hát Nghệ thuật Đồng Nai, Trung Tâm văn hóa - Điện ảnh tỉnh đạt thành tích cao trong các cuộc thi tài năng sân khấu, hội diễn sân khấu, liên hoan sân khấu chuyên nghiệp toàn quốc do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hoặc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp tổ chức, mức thưởng như sau:

*Mức tiền thưởng cho cá nhân:* Huy chương Vàng (giải Nhất): 15.000.000 đồng; Huy chương Bạc (giải Nhì): 10.000.000 đồng; Huy chương Đồng (giải Ba): 8.000.000 đồng.

*Mức tiền thưởng cho tập thể:* Chương trình hoặc vở diễn đạt Huy chương Vàng (giải Nhất): 30.000.000 đồng; Chương trình hoặc vở diễn đạt Huy chương Bạc (giải Nhì): 20.000.000 đồng; Chương trình hoặc vở diễn đạt Huy chương Đồng (giải Ba): 16.000.000 đồng.

**2.3. Giải pháp thực hiện và lý do lựa chọn**

**- Giải pháp thực hiện:** Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành chính sách mới “Chế độ, chính sách đối với tập thể, cá nhân (nghệ sĩ, diễn viên, nhạc công)”.

**- Lý do lựa chọn:** Đáp ứng yêu cầu thực tiễn về phụ cấp, bồi dưỡng nhằm tạo động lực để viên chức, người lao chuyên môn yên tâm công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, góp phần sáng tạo ra các tác phẩm chất lượng cao phục vụ Nhân dân.

**3. Chính sách 3: Chế độ, chính sách đối với tập thể, cá nhân (văn nghệ sĩ, diễn viên) thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đạt giải thưởng quốc gia và khu vực**

**3.1. Mục tiêu chính sách**

Khích lệ, động viên đối với tập thể,cá nhân (văn nghệ sĩ, diễn viên) thuộc Hội Văn học Nghệ thuật trong sáng tạo và truyền bá văn hóa; tạo động lực để các văn nghệ sĩ thực sự phát huy được hết tài năng, trí tuệ sáng tạo được những tác phẩm đỉnh cao.

**3.2. Nội dung chính sách**

Thưởng thêm ngoài mức thưởng theo các giải thưởng cấp quốc gia, khu vực cho tập thể, cá nhân (văn nghệ sĩ, diễn viên) thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh tham gia và đạt giải thưởng cấp quốc gia, khu vực với mức thưởng tương đương của giải thưởng đó.

**3.3. Giải pháp thực hiện và lý do lựa chọn**

**- Giải pháp thực hiện:** Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành chính sách mới về “Chế độ, chính sách đối với tập thể, cá nhân (văn nghệ sĩ, diễn viên) thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đạt giải thưởng quốc gia và khu vực”.

**- Lý do lựa chọn:** Đáp ứng yêu cầu thực tiễn về phụ cấp, bồi dưỡng nhằm tạo động lực để người lao động nghệ thuật phát huy sức sáng tạo để xây dựng nhiều sản phẩm văn hóa, nghệ thuật đạt chất lượng cao phục vụ Nhân dân; thể hiện sự quan tâm của tỉnh đối với tài năng văn học. nghệ thuật của tỉnh nhà.

**4. Chính sách 4: Hỗ trợ các đơn vị tổ chức hoạt động văn hóa nghệ thuật; cán bộ, viên chức, diễn viên, cộng tác viên và các lực lượng khác tham gia trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật**

**4.1. Mục tiêu chính sách**

Ngoài chế độ hỗ trợ theo quy định của Trung ương, diễn viên và người trực tiếp tham gia tổ chức, biểu diễn, phục vụ chương trình nghệ thuật ca, múa, nhạc; hội thi, hội diễn còn được hưởng thêm chế độ hỗ trợ khi tập luyện, biểu diễn theo số buổi thực tế.

- Nâng mức chi hỗ trợ khi tập luyện và biểu diễn đối với các chuyên gia nghệ thuật và diễn viên của Đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp; Đội nghệ thuật quần chúng và Đội thông tin lưu động đã và đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai phù hợp với thực tiễn đáp ứng nhu cầu và đảm bảo nâng cao đời sống, thu hút nguồn nhân lực ổn định, lâu dài cho sự nghiệp phát triển văn hóa của địa phương.

- Bổ sung các đối tượng là thành phần trực tiếp tham gia dàn dựng, luyện tập chương trình cho diễn viên được hưởng các chế độ về hỗ trợ khi tập luyện, biểu diễn trong các chương trình của Đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp như: người chỉ đạo nghệ thuật chương trình nghệ thuật ca, múa, nhạc; Người chỉ đạo nghệ thuật vở diễn sân khấu; Nghệ sỹ nhân dân; Nghệ sỹ ưu tú; Trưởng phó các đơn vị nghệ thuật, Trưởng, phó các đoàn biểu diễn trực thuộc...

**4.2. Nội dung chính sách**

**a) Hỗ trợ Đối với Đoàn biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp**

*-* Hỗ trợ tập luyện(tính theo số buổi tập thực tế): 163.000đ/người/buổi.

- Hỗ trợ biểu diễn:

 ***+*** Người chỉ đạo nghệ thuật chương trình nghệ thuật ca múa nhạc, Người chỉ đạo nghệ thuật vở diễn sân khấu, Nghệ sỹ nhân dân, Nghệ sỹ ưu tú...: 514.800đ/người/buổi.

 + Diễn viên chính; Nhạc công chính; Trưởng phó các đơn vị nghệ thuật, Trưởng, phó các đoàn biểu diễn trực thuộc...: 444.600đ/người/buổi.

 + Diễn viên chính thứ; Nhạc công chính thứ; kỹ thuật viên chính âm thanh, kỹ thuật viên chính ánh sáng: 379.800đ/người/buổi.

 + Diễn viên phụ; Nhạc công; Kỹ thuật viên âm thanh, kỹ thuật viên ánh sáng, Nhân viên hậu đài, nhân viên hóa trang, nhân viên phục trang, nhân viên đạo cụ và nhân viên phục vụ khác...: 327.600đ/người/buổi.

 **b)** **Hỗ trợ Đối với Đội văn nghệ quần chúng**

 *Hỗ trợ biểu diễn, phục vụ hội thi, hội diễn cấp tỉnh*

- Diễn viên chính, chỉ huy dàn nhạc, dẫn chương trình

+ Người hưởng lương từ ngân sách: 234.000đ/người/buổi

+ Người không hưởng lương từ ngân sách: 351.000đ/người/buổi

- Diễn viên phụ, nhạc công, nhân viên phục vụ âm thanh, ánh sáng

+ Người hưởng lương từ ngân sách: 187.200đ/người/buổi.

+ Người không hưởng lương từ ngân sách: 234.000đ/người/buổi.

*Hỗ trợ biểu diễn, phục vụ hội thi, hội diễn cấp huyện; các ban, ngành tỉnh*

- Diễn viên chính, chỉ huy dàn nhạc, dẫn chương trình

+ Người hưởng lương từ ngân sách: 163.800đ/người/buổi

+ Người không hưởng lương từ ngân sách: 234.000đ/người/buổi

- Diễn viên phụ, nhạc công, nhân viên phục vụ âm thanh, ánh sáng

+ Người hưởng lương từ ngân sách: 140.400đ/người/buổi

+ Người không hưởng lương từ ngân sách: 187.200đ/người/buổi.

*Hỗ trợ biểu diễn, phục vụ hội thi, hội diễn cấp xã, các ban ngành cấp huyện*

 - Diễn viên chính, chỉ huy dàn nhạc, dẫn chương trình

+ Người hưởng lương từ ngân sách: 140.400đ/người/buổi.

+ Người không hưởng lương từ ngân sách: 187.200đ/người/buổi.

- Diễn viên chính, chỉ huy dàn nhạc, dẫn chương trình – cấp xã, các ban ngành cấp huyện

+ Người hưởng lương từ ngân sách: 93.600đ/người/buổi.

+ Người không hưởng lương từ ngân sách: 140.400đ/người/buổi.

***c) Hỗ trợ Đội thông tin lưu động***

***Cấp tỉnh***

*-* Hỗ trợ tập luyện(tính theo số buổi tập thực tế)

+ Người hưởng lương từ ngân sách: 93.600đ/người/buổi.

+ Người không hưởng lương từ ngân sách: 234.000đ/người/buổi.

- Hỗ trợ biểu diễn, phục vụ hội thi, hội diễn

+ Người hưởng lương từ ngân sách:

Vai chính: 234.000đ/người/buổi.

Các vai còn lại: 187.200đ/người/buổi.

+ Người không hưởng lương từ ngân sách:

Vai chính: 187.000đ/người/buổi.

Các vai còn lại: 117.000đ/người/buổi.

***Cấp huyện; các ban, ngành tỉnh***

*-* Hỗ trợ tập luyện(tính theo số buổi tập thực tế):

+ Người hưởng lương từ ngân sách: 93.600đ/người/buổi.

+ Người không hưởng lương từ ngân sách: 210.600đ/người/buổi.

- Hỗ trợ biểu diễn, phục vụ hội thi, hội diễn

+ Người hưởng lương từ ngân sách:

Vai chính: 187.200đ/người/buổi.

Các vai còn lại: 117.00đ/người/buổi.

+ Người không hưởng lương từ ngân sách:

Vai chính: 117.000đ/người/buổi.

Các vai còn lại: 93.600đ/người/buổi.

**4.3. Giải pháp thực hiện và lý do lựa chọn**

**- Giải pháp thực hiện:** Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành chính sách mới về “Hỗ trợ các đơn vị tổ chức hoạt động văn hóa nghệ thuật; cán bộ, viên chức, diễn viên, cộng tác viên và các lực lượng khác tham gia trong các hoạt động văn hóa, nghệ thuật”.

**- Lý do lựa chọn:** Quyết định số 14/2015/QĐ-TTg ngày 20/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn đã thể hiện sự quan tâm, chính sách đãi ngộ của Đảng, Nhà nước, phần nào khuyến khích, động viên các nghệ sỹ diễn viên trực tiếp tham gia luyện tập, biểu diễn yên tâm công tác. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, với mức lương và phụ cấp ưu đãi nghề như hiện nay thì viên chức, người lao động chuyên môn lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn rất khó khăn trong cuộc sống, ảnh hưởng đến chất lượng sáng tạo nghệ thuật. Hiện Thông tư số 48/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính bãi bỏ một phần Thông tư Liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11/3/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện cụ thể: đã bãi bỏ “*Điều 3. Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động*”; “*Điều 4. Các nội dung và mức chi đặc thù của Đội Tuyên truyền lưu động*” và “*khoản 2 Điều 5. Đối với các thành viên Đội Nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện khi tập luyện, tham gia hội thi, hội diễn hoặc thực hiện nhiệm vụ chính trị theo kế hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt: UBND cấp tỉnh quyết định áp dụng mức chi quy định tại Thông tư này để chi bồi dưỡng và biểu diễn*”. Như vậy, nguồn kinh phí, nội dung chi, mức chi đặc thù để chi cho Đội Tuyên truyền lưu động và Đội Nghệ thuật quần chúng sẽ không còn thực hiện kể từ ngày 31/12/2024; điều nay gây khó khăn trong việc duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của của Đội Tuyên truyền lưu động và Đội Nghệ thuật quần chúng của tỉnh**.**

**5. Chính sách 5: Chế độ hỗ trợ ổn định thu nhập cho Đoàn biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp**

**5.1. Mục tiêu chính sách:**

Chi hỗ trợ ổn định thu nhập đối với các chuyên gia và diễn viên của Đoàn biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp đã và đang hoạt động tối thiểu trên 01 năm tại địa bàn tỉnh.

**5.2 Nội dung chính sách:**

Hỗ trợ cho chuyên gia nghệ thuật hàng năm:Nghệ sỹ nhân dân: 15.444.000đ/năm/người, Nghệ sỹ ưu tú: 13.104.000đ/năm/người; Hỗ trợ cho diễn viên hàng tháng: Trình độ Đại học và Người chỉ đạo nghệ thuật chương trình nghệ thuật ca múa nhạc, Người chỉ đạo nghệ thuật vở diễn sân khấu: 1.170.000đ/người/tháng; Trình độ Cao đẳng; Trung cấp: 1.116.000đ/người/tháng; Trình độ Sơ cấp; Năng khiếu: 708.000đ/người/tháng.

**5.3 Giải pháp thực hiện và lý do lựa chọn:**

a) Giải pháp thực hiện

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết xây dựng chính sách mới về “Chế độ hỗ trợ ổn định thu nhập cho Đoàn biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp”

b) Lý do lựa chọn

 Hiện nay Đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp tỉnh đa phần là diễn viên trẻ, có trình độ từ sơ cấp đến đại học, nhiều trường hợp thuộc hệ năng khiếu, chưa qua đào tạo, trường lớp với mức lương khởi điểm khá thấp (hệ số diễn viên trung cấp là 1,86 tương đương 3.348.000đ/tháng - đã bao gồm BHXH, BHYT, BHTN). Do đó, đa phần các diễn viên vẫn phải bươn chải với gánh nặng mưu sinh sau những giờ làm việc và tập luyện vất vả tại đơn vị, vẫn phải đi diễn hoặc đi dạy bên ngoài để có thêm thu nhập; Đối tượng nghệ sỹ nhân dân, nghệ sỹ ưu tú của tỉnh ta hiện nay còn ít (từ 03 đến 04 người), do đó cần có chính sách để thu hút, động viên nghệ sỹ phấn đấu nhiều hơn. Đồng thời, việc bổ sung thêm chế độ cho các đối tượng này cũng không làm tăng đáng kể nguồn ngân sách. Từ đó, việc nâng mức chế độ hỗ trợ ổn định thu nhập cho Đoàn biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp nhằm đảm bảo thu nhập cho diễn viên là phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

**6. Chính sách 6: Chế độ hỗ trợ khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh Đồng Nai đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động văn hóa (ngoài mức thưởng theo quy định của Trung ương)**

**6.1. Mục tiêu chính sách**

Hỗ trợ khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh Đồng Nai đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động văn hóa (ngoài mức thưởng theo quy định của Trung ương)

**6.2. Nội dung chính sách**

1. Hỗ trợ khen thưởng đối với Hội diễn ca múa nhạc chuyên nghiệp toàn quốc do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Nghệ thuật Biểu diễn tổ chức:

- Giải tiết mục ca từ 01 đến 03 diễn viên: Huy chương vàng 20 triệu đồng/huy chương; Huy chương Bạc: 15 triệu đồng/huy chương; Huy chương Đồng: 10 triệu đồng/huy chương.

- Giải tiết mục ca từ 04 diễn viên trở lên: Huy chương vàng 25 triệu đồng/huy chương; Huy chương Bạc: 20 triệu đồng/huy chương; Huy chương Đồng: 15 triệu đồng/huy chương.

- Giải tiết mục múa từ 01 đến 03 diễn viên, độc tấu nhạc cụ: Huy chương vàng 20 triệu đồng/huy chương; Huy chương Bạc: 15 triệu đồng/huy chương; Huy chương Đồng: 10 triệu đồng/huy chương.

- Giải tiết mục múa từ 04 diễn viên trở lên có tình tiết: Huy chương vàng 25 triệu đồng/huy chương; Huy chương Bạc: 20 triệu đồng/huy chương; Huy chương Đồng: 15 triệu đồng/huy chương.

- Giải Múa hát, Hát múa, Múa minh họa tập thể từ 05 diễn viên trở lên: Huy chương vàng 35 triệu đồng/huy chương; Huy chương Bạc: 25 triệu đồng/huy chương; Huy chương Đồng: 20 triệu đồng/huy chương.

- Giải tiết mục hòa tấu dàn nhạc: Huy chương vàng 20 triệu đồng/huy chương; Huy chương Bạc: 15 triệu đồng/huy chương; Huy chương Đồng: 10 triệu đồng/huy chương.

- Giải chương trình: Huy chương vàng 50 triệu đồng/huy chương; Huy chương Bạc: 40 triệu đồng/huy chương; Huy chương Đồng: 30 triệu đồng/huy chương.

- Giải chỉ đạo nghệ thuật; biên kịch; đạo diễn; dàn nhạc; thiết kế sân khấu, cảnh trí, đạo cụ, trang phục xuất sắc...: 20 triệu đồng.

2. Hỗ trợ khen thưởng đối với Liên hoan ca múa nhạc chuyên nghiệp toàn quốc do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Nghệ thuật Biểu diễn tổ chức: bằng 50 % theo mức thưởng tương ứng tại Khoản 1, Điều này.

3. Hỗ trợ khen thưởng đối với Hội thi, Hội diễn và Liên hoan không chuyên khác do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Nghệ thuật Biểu diễn, Cục Văn hóa cơ sở và cấp tương đương tổ chức: bằng 30% mức thưởng tương ứng quy định tại Khoản 1, Điều này.

4. Chương trình đạt thành tích "Giải chương trình/Giải toàn đoàn" tại các Hội thi, Hội diễn, Liên hoan chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp: người chỉ đạo nghệ thuật chương trình nghệ thuật ca múa nhạc; biên kịch; đạo diễn trực tiếp dàn dựng, luyện tập cho diễn viên được thưởng bằng 50% mức thưởng tương ứng tại khoản 1, mục này.

**6.3. Giải pháp thực hiện và lý do lựa chọn**

a) Giải pháp thực hiện

Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết ban hành chính sách mới về “Hỗ trợ khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh Bình Dương đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động văn hóa (ngoài mức thưởng theo quy định của Trung ương)”

b) Lý do lựa chọn

Khen thưởng nhằm ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể đã tích cực tập luyện và tham gia biểu diễn đạt thành tích tại các hội thi, hội diễn, liên hoan... Phù hợp với chủ trương của Chính phủ, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật (Hội diễn, Liên hoan ca múa nhạc chuyên nghiệp và Hội thi, hội diễn, Liên hoan không chuyên…) thường chỉ tổ chức định kỳ 02 - 03 năm/lần. Vì vậy, việc chi khen thưởng nêu trên cũng không làm tăng đáng kể nguồn ngân sách chi thường xuyên

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

**1. Kinh phí thực hiện**

- Ngân sách nhà nước

- Nguồn thu phí được để lại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí

- Nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

**2. Về điều kiện nguồn lực**

Sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao cơ quan chuyên môn thực hiện theo quy trình xây dựng Nghị quyết đặc thù để trình HĐND tỉnh thông qua.

Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc chỉ đạo triển khai Nghị quyết; giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Sở Tài chính, Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN**

UBND tỉnhtrình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết Quy định về chế độ đãi ngộ đối với nghệ nhân, văn nghệ sĩ và cán bộ, người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vào kỳ họp cuối năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định về chế độ đãi ngộ đối với nghệ nhân, văn nghệ sĩ và cán bộ, người hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình UUBND tỉnh xem xét, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết nêu trên.

*(Tài liệu kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; dự thảo báo cáo đánh giá tác động của chính sách; dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xin chủ trương xây dựng* *Nghị quyết)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Sở Tư pháp;- Giám đốc, các PGĐ Sở;- Văn phòng Sở;- Lưu: VT, VH (N). | **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC** **Nguyễn Hồng Ân** |